

Sơn Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2020

Số: 12 /HỆTD-TCNV

V/v đăng tải danh mục tài liệu ôn tập  
thi tuyển viên chức năm 2019

Kính gửi: - Sở Thông tin và Truyền Thông tỉnh Tuyên Quang.  
- Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện.

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019; Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019;*

Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019 huyện Sơn Dương tổ chức tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019,

Đề thí sinh dự xét tuyển viên chức năm 2019 có tài liệu ôn tập theo quy định, Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019 huyện Sơn Dương đề nghị Sở Thông tin và Truyền Thông tỉnh Tuyên Quang, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện Sơn Dương đăng tải danh mục tài liệu ôn tập lên Cổng thông tin điện tử để thí sinh truy cập lấy tài liệu ôn tập.

*(Có danh mục tài liệu ôn tập các môn kèm theo)*

Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019 huyện Sơn Dương đề nghị Sở Thông tin và Truyền Thông tỉnh Tuyên Quang, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện Sơn Dương phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND (B/cáo);
- HETD viên chức;
- Lưu HETD, 5b

**T.M. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Phạm Thị Nhị Bình**

UBND HUYỆN SON DƯƠNG

HỖ TĐ VIÊN CHỨC  
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP**  
**Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019**

**VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG IV**

**I. Phần hiểu biết chung**

1. Chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh.
2. Luật giáo dục số 38/2005/QH 11 và Luật giáo dục số 44/2009/QH 12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 38/2005/QH 11.
2. Luật Viên chức năm 2010.
3. Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 04/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non.
4. Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi.

**II. Phần chuyên môn**

Nội dung ôn tập: Chương trình Giáo dục mầm non lớp 5 -6 tuổi.

**III. Tình huống sự phạm.**







**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP**  
**Thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019**

**Phần thứ I: Trắc nghiệm trên máy tính môn kiến thức chung,  
môn ngoại ngữ (tiếng Anh)**

**I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG**

**1. Nội dung thi:**

Đề thi gồm 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

**2. Danh mục tài liệu:**

- 2.1. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.
- 2.2. Nghị quyết số 29- NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- 2.3. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVI, huyện Sơn Dương lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015 - 2020.
- 2.4. Luật Viên chức năm 2010. Luật giáo dục số 38/2005/QH 11 và Luật giáo dục số 44/2009/QH 12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 38/2005/QH 11.
- 2.5. Nghị định 29/2012/NĐ - CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức
- 2.6. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.
- 2.7. Nghị định 56/2015/NĐ- CP, ngày 09/6/2015 về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 88/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.
- 2.8. Nghị định 101/2017/NĐ- CP, ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- 2.9. Thông tư số 15/2012/TT- BNV ngày 05/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.
- 2.10. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch

công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2.11. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”.

2.12. Các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo liên quan đến: Học sinh, giáo viên và trường tiểu học, trung học cơ sở.

## II. MÔN NGOẠI NGỮ (Tiếng Anh)

### 1. Cấu trúc đề thi

- Thời gian làm bài: 30 phút.
- Số câu hỏi: 30 câu.
- Đề thi gồm 02 phần:
  - ✓ Phần 1: Từ vựng, ngữ pháp: 25 câu.
  - ✓ Phần 2: Chọn từ thích hợp điền vào đoạn văn: 05 câu.

### 2. Một số nội dung ôn tập

1. Tenses
  - Simple present
  - Present continuous
  - Present perfect
  - Simple past
  - Near future and simple future
2. Quantitative adjectives
3. Adverbs and adjectives
4. Relative clauses: *Defining relative clauses and non-defining relative clauses*
5. Comparisons:
6. Concession clause: *Although, despite, in spite of .....*
7. Gerund and Infinitives: *Like, enjoy, avoid .... + V\_ing*  
*need, decide, refuse... + V\_infinite*
8. Other structures: *so... that, such ..... that, too, enough, .....*
9. Prepositions:
10. Reading comprehension
  - Read the passage and then choose the best answers
  - Read the following passage and then choose the correct answer to questions



## **Phần thứ II. Môn viết nghiệp vụ chuyên ngành**

### **I. VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG IV**

#### **1. Phần kiến thức chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành**

- Luật Giáo dục (Luật số 38/2005/QH11); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 38/2005/QH11(số 44/2009/QH12).

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Nghị quyết số 29- NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”.

- Các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo liên quan đến: Học sinh, giáo viên và trường tiểu học, trung học cơ sở.

#### **2. Phần nghiệp vụ chuyên ngành**

##### **2.1. Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa**

- Chương trình môn Toán và Tiếng Việt lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 cấp tiểu học của chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xử lý một số tình huống sư phạm.

##### **2.2. Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Thể dục**

- Chương trình môn Thể dục lớp 3, lớp 4 và lớp 5 cấp tiểu học của chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xử lý một số tình huống sư phạm.

##### **2.3. Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Tiếng Anh**

- Chương trình môn Tiếng Anh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 cấp tiểu học theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình thí điểm Tiếng Anh Tiểu học.

- Xử lý một số tình huống sư phạm.



#### **2.4. Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Tin học**

- Chương trình môn Tin học lớp 3, lớp 4 và lớp 5 cấp tiểu học của chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng bộ sách Hướng dẫn học Tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5 do Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam biên soạn, phát hành kèm theo Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy học Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017-2018.

- Xử lý một số tình huống sư phạm.

#### **Lưu ý:**

***Đối với vị trí việc làm là giáo viên tiểu học hạng IV:*** giới hạn các tiết dạy từ tuần 5 đến tuần 7 chương trình lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 hiện hành.

### **II. VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III**

#### **1. Phần kiến thức chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành**

1. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nghị Quyết 29/NQ-TW (Hội nghị Trung ương 8 khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

3. Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT.

4. Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông.

5. Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Công văn số 456/SGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2014 của Sở GDĐT về thực hiện nền nếp trường trung học.

#### **2. Phần nghiệp vụ sư phạm**

Xử lý một số tình huống sư phạm.

**Lưu ý:** ***Đối với vị trí việc làm là giáo viên THCS hạng III:*** giới hạn các tiết dạy từ tuần 6 đến tuần 8 chương trình lớp 6, 7, 8, 9 hiện hành.

### **III. THƯ VIỆN VIÊN HẠNG IV**

#### **1. Phần hiểu biết chung**

1. Pháp lệnh Thư viện (Số 31/2000/PL-UBTVQH 10).

2. Nghị định số 72/2002/NĐ-CP, ngày 06/8/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thư viện.

3. Quyết định số 61/1998/QĐ-BGD&ĐT ngày 06/11/1998 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động thư viện trường phổ thông.
4. Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.
5. Quyết định số 10/QĐ-BVHTT ngày 04/5/2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành Thư viện Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.
6. Tuyên ngôn của IFLA/UNESCO về thư viện trường học, vai trò của thư viện trường học trong giảng dạy và học tập.
7. Văn bản số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.
8. Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9. Quy chế thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 41/2000/QĐ-BGDĐT ngày 07/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
10. Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.
11. Quy định tạm thời về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục và cơ sở vật chất trường học ban hành kèm theo Quyết định số 500/QĐ-GD ngày 27/4/2007 của Sở GDĐT.

## **2. Phần chuyên môn**

1. Sổ tay công tác thư viện (2008), Từ Văn Sơn - Chủ biên; Đàm Thị Kim Liên, Nguyễn Thị Kim Nhung, ..., (*Giáo dục - 2008, 223tr; 21cm, 2000b*)
2. Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện trường phổ thông (2009), Vũ Bá Hòa - Chủ biên; Lê Thị Chinh, Ngô Phước Đức, ..., (*Giáo dục Việt Nam - 2009: 339tr; 21cm, 7000b*)

*Nội dung ôn tập trung vào các Điều (từ Điều 37 đến Điều 39).*

---